

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 09/2022

KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Mức xếp loại tối đa trong năm 2022	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			33	0A1 + 1A2 + 14A3 + 18A4 + 0B1
1	Nguyễn Thị Nhuận	01022003	A2	A2	Bổ sung nhiệm vụ đạt mức xếp loại A3. TT HĐ thống nhất xếp loại A2
2	Phạm Thị Thu Nga	01010007	A2	A3	
3	Nguyễn Văn Hậu	01010033	A4	A4	
4	Dương Đức Kiên	01010037	A4	A4	
5	Hà Như Mai	01010031	A3	A3	
6	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	01010016	A4	A4	
7	Nguyễn Thị Thủy	01010028	A2	A4	
8	Nguyễn Văn Đông	01010017	A3	A3	
9	Nguyễn Thanh Tú	01010012	A3	A3	
10	Trần Thị Ánh Tuyết	01010029	A2	A3	
11	Đặng Thị Kiến Trúc	01010024	A2	A3	
12	Lê Văn Bình	01004012	A2	A4	
13	Nguyễn Phương Hà	01010023	A4	A3	Thống nhất đề nghị của đơn vị
14	Lê Minh Phong	01022048	A4	A4	
15	Nguyễn Thị Huyền Nga	01010006	A2	A3	
16	Trịnh Khắc Vũ	01010026	A2	A4	
17	Nguyễn Thị Thu Hà	01010039	A2	A3	
18	Phạm Thị Thu Hiền	01010040	A2	A4	
19	Lê Nguyễn Mỹ Trâm	01010009	A4	A4	
20	Nguyễn Thị Bảo Trân	01010020	A4	A4	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Mức xếp loại tối đa trong năm 2022	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
21	Vương Thanh Thủy	01010018	A2	A3	GV vào lớp trễ 6 phút ngày 6/9/2022. Nhắc nhở GV chấp hành đúng quy định giờ dạy
22	Nguyễn Thị Thu Tâm	01010019	A4	A4	
23	Võ Thị Hồng Lan	01010015	A2	A3	
24	Nguyễn Thị Thanh Tú	01010027	A4	A4	
25	Trần Thanh Trúc	01002025	A1	A4	
26	Nguyễn Thiện Bình	01010162	A4	A4	
27	Lâm Thị Phương Thảo	01010141	A2	A4	
28	Lê Thái Hùng	01010021	A2	A3	
29	Giang Phi Hùng	01010030	A1	A3	
30	Ngô Thanh Điền	01022005	A3	A3	
31	Nguyễn Đức Thắng	01010003	A2	A4	
32	Nguyễn Phú Tân	01010022	A3	A4	Giảm NV đạt mức xếp loại A4
33	Nguyễn Mạnh Phương	01010032	A3	A4	

Tổng số nhân sự:	33
Xếp loại A2:	1
Xếp loại A3:	14
Xếp loại A4:	18

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2022

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT



Lưu Hoàng Hải Yến

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Lâm Viết Dũng